

Bản án số: 167/2020/HS-ST
Ngày: 30-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Ông Nguyễn Chí Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Hùng Minh V, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1982, tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Hà Thị S (chết); Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 14/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/01/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Eah’leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/12/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 27/5/2014, bị Công an Quận 12 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2020 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Thái S, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đỗ H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người làm chứng:* Anh Trần Minh H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Ngô Thế Đ, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Vũ Văn B, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

3. Bà Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

4. Bà Nguyễn Lê Kiều H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/8/2020, Hà Hùng Minh V gặp người bạn tên Bảo (không xác định lai lịch) rủ đi trộm cắp sản, V đồng ý và V điều khiển xe mô tô biển số 59X2-635.70 chở B, khi đến trước nhà số 98 Đường 225B, Khu phố 3, phường Tân Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện bên trong nhà có 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X1-853.47 của anh Trần Thái S để không người trông coi, B nói V đứng giữ xe và canh giới, B vào bên trong dùng cây kim loại phá khóa nhưng không được, nên V và B bỏ đi tìm tài sản nơi khác trộm cắp. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đi lòng vòng không trộm cắp được tài sản gì, V và B quay lại nhà trên, V đứng ngoài canh giới, B dùng thanh kim loại phá khóa vào bên trong lén lút trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X1-853.47 dẫn ra bên ngoài, thì bị anh Trần Minh H phát hiện truy hô, B bỏ xe chạy thoát, còn V bị bắt giữ giao Công an Quận 9 xử lý theo quy định.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 134-2020/KL-ĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 9: xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X1-853.47, giá trị còn lại: 30.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Hà Hùng Minh V đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

Xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X1-853.47, do anh Trần Thái S đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, đã trao trả xe cho anh S.

Xe mô tô biển số 59X2-635.70 do chị Nguyễn Thị Bích Th đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ngày 17/7/2020, chị Th ủy quyền cho anh Nguyễn Đỗ H toàn

quyền quản ký, sử dụng. Ngày 21/8/2020, V mượn anh H xe để đi công việc, sau đó sử dụng vào mục đích phạm tội, anh H không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả xe cho anh H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thái S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSQ9 ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Hà Hùng Minh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Hùng Minh V về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hà Hùng Minh V từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Hùng Minh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản ghi lời khai của bị cáo; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/8/2020, tại nhà số 98 Đường 225B, Khu phố 3, phường Tân Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Hùng Minh V cùng đồng bọn đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X1-853.47, trị giá 30.000.000 đồng của anh Trần Thái S. Hành vi của Hà Hùng Minh V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đối với bị cáo Hà Hùng Minh V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo có 01 tiền án và có nhân thân xấu, bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, 01 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội cướp giật tài sản và 01 lần bị xử phạt hành chính về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, gây thiệt hại không lớn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đối với đối tượng tên B, khi nào làm rõ được nhân thân, lai lịch, bắt được xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thái S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Hùng Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hà Hùng Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Hùng Minh V 02 (hai) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2020.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Hùng Minh V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường